

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27- NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”**

-----

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 27-NQ/TW**

#### **1. Tình hình triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng trong lĩnh vực công tác trí thức**

##### ***1.1. Việc học tập, quán triệt và lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết***

Sau khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW của (khoá X) “Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” (gọi tắt là Nghị quyết 27-NQ/TW), Tỉnh uỷ đã tổ chức triển khai học tập, quán triệt nội dung Nghị quyết đến đội ngũ cán bộ chủ chốt trong toàn tỉnh; để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 27-NQ/TW, Tỉnh uỷ đã ban hành Chương trình hành động số 66-CTr/TU ngày 24/10/2008; chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể; các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW, Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh uỷ và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, đơn vị, vận dụng các chế độ, chính sách nhằm thu hút cán bộ trí thức trẻ, trí thức có trình độ cao chuyên môn về ngành, địa phương công tác. Việc học tập, quán triệt Nghị quyết được triển khai khá nghiêm túc; qua đó nhận thức của cán bộ, đảng viên các cấp, các ngành, đặc biệt là đội ngũ trí thức đã được nâng lên; ý thức đầy đủ hơn về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đối với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội gắn với phát triển nền kinh tế tri thức; là yếu tố cơ bản để tạo đột phá trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của toàn xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp việc thực hiện củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức hội liên quan đến đội ngũ trí thức. Thông qua sự điều hoà phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Hội Văn học - Nghệ thuật, các hội chuyên ngành và các chi hội trực thuộc, đội ngũ trí thức có điều kiện để phát huy vai trò của mình trong công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và sáng tạo nghệ thuật.

## ***1.2. Các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết***

- Tỉnh uỷ đã ban hành:

+ Nghị quyết số 17- NQ/TU, ngày 20/10/2008 “về đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

+ Chương trình hành động số 66-CTr/TU, ngày 24/10/2008 về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”.

+ Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 của Tỉnh uỷ “về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020 định hướng đến năm 2025”.

- Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành:

+ Quyết định số 3159/QĐ-UBND, ngày 24/11/2008 về việc ban hành đề án đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

+ Quyết định số 15/QĐ-UBND, ngày 20/3/2009 về việc quy định chế độ trợ cấp và tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức đi học trong nước.

+ Quyết định số 2450/QĐ-UBND, ngày 31/10/2011 phê duyệt danh sách 05 đội viên trí thức trẻ tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND các xã theo Dự án 600 thuộc huyện Đam Rông.

+ Công văn số 7861/UBND, ngày 31/10/2008 để chỉ đạo, phân công các ngành, các cấp triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương 7 (khoá X) và Chương trình hành động 66-CTr/TU ngày 24/10/2008 của Tỉnh uỷ.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp**

### ***2.1. Hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức***

Qua 10 năm, triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW và Chương trình số 66-CTr/TU của Tỉnh uỷ, các cấp uỷ, chính quyền đã có sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong công tác xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiều giải pháp nhằm hoàn thiện môi trường làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đội ngũ trí thức. Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương đổi mới cơ chế quản lý, đánh giá và sử dụng đội ngũ trí thức; tăng cường đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá, văn nghệ; thực hiện nghiêm túc các chính sách, cơ chế đãi ngộ với đội ngũ trí thức.

Chỉ đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng; hoạt động sáng tạo kỹ thuật của tỉnh đã phát triển ngày càng

mạnh mẽ, dần trở thành phong trào thi đua lao động sáng tạo rộng rãi trong quần chúng nhân dân, tạo sân chơi bổ ích cho đội ngũ trí thức, đặc biệt là trí thức trẻ.

## ***2.2. Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức***

Tỉnh uỷ đã chỉ đạo thực hiện nhiều hoạt động trọng dụng đãi ngộ và tôn vinh trí thức như: Xây dựng các quy định về tuyển dụng, đãi ngộ, khen thưởng đối với đội ngũ trí thức, cán bộ có trình độ chuyên môn cao. Nhân các ngày lễ lớn trong năm có các hình thức khen thưởng đối với đội ngũ trí thức, tặng bằng khen, tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp các hội khoa học và kỹ thuật*” cho đội ngũ trí thức tiêu biểu của tỉnh. Hàng năm, Tỉnh uỷ đều tổ chức gặp mặt trí thức tiêu biểu, nhằm tôn vinh, đề cao trách nhiệm của đội ngũ trí thức và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ trí thức cũng như nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền đối với đội ngũ trí thức.

Tỉnh cũng đặc biệt quan tâm chỉ đạo, chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ trí thức trẻ là người đồng bào dân tộc thiểu số, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản số 487/UBND ngày 22/01/2008 về việc bố trí việc làm cho học sinh, sinh viên người đồng bào dân tộc gốc Tây Nguyên; Quyết định số 2803/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 về mức hỗ trợ cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Lâm Đồng có hợp đồng lao động với học sinh, sinh viên dân tộc gốc Tây Nguyên đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 804/QĐ-BNV ngày 23/3/2011 của Bộ Nội vụ; ngày 31/10/2011 Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2450/QĐ-UBND phê duyệt danh sách 05 đoàn viên trí thức trẻ tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND các xã theo Dự án 600 thuộc huyện Đam Rông; Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 917/QĐ-UBND, ngày 16/5/2013 về việc phê duyệt danh sách trí thức trẻ là người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng để bố trí tăng cường về làm phó chủ tịch UBND xã thuộc tỉnh Lâm Đồng (*43 trí thức trẻ*).

Ngày 23/5/2014, Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế xét tặng giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh lần thứ nhất nhằm tôn vinh các nhà khoa học đã có những công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ áp dụng vào sản xuất đời sống, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đã có 19 công trình, cụm công trình đủ điều kiện tham gia xét giải theo quy chế và thể lệ đã ban hành. Việc tổ chức trao giải thưởng và tôn vinh các nhà khoa học tạo ấn tượng sâu sắc trong đời sống tinh thần của đội ngũ trí thức.

## **2.3. *Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động một số hội trí thức***

### **2.3.1. *Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật***

Sự ra đời của Liên hiệp Hội (*thành lập ngày 08/8/1994*) là bước phát triển quan trọng nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy tiềm năng trí tuệ của trí thức khoa học, công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Đến nay, Liên hiệp Hội đã tập hợp được 42 tổ chức thành viên với 15.127 người tăng 46,6% so với năm 2008<sup>1</sup>, trở thành nơi hội tụ trí thức của nhiều cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học như Đại học Đà Lạt, Viện Nghiên cứu Hạt nhân Đà Lạt, Công ty TNHH MTV Vắc-xin Pasteur Đà Lạt, Viện Nghiên cứu Khoa học Tây nguyên, Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Trung tâm Nghiên cứu khoai tây, rau và hoa... và nhiều cơ sở giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học khác trên địa bàn tỉnh...

Liên hiệp Hội Lâm Đồng thực hiện tốt vai trò tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tạo hành lang pháp lý cho quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Liên hiệp Hội. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, về môi trường làm việc được cải thiện, khắc phục và có bước phát triển mới, tạo niềm tin cho đội ngũ trí thức; chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, là thành viên tích cực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Thông qua các hoạt động như: Hoạt động nghiên cứu khoa học, hội thảo, tọa đàm, tư vấn phân biện và giám định xã hội, tuyên truyền phổ biến kiến thức, gặp gỡ tôn vinh trí thức hàng năm đã làm cho vai trò của Liên hiệp Hội thể hiện rõ trong đời sống xã hội, việc tập hợp đoàn kết trí thức ngày càng lan toả, mở rộng, thu hút được nhiều trí thức tham gia vào các hoạt động chung.

### **2.3.2. *Hội Văn học - Nghệ thuật***

Hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật Lâm Đồng ngày càng được đổi mới, đa dạng; phạm vi hoạt động mở rộng đến các huyện, thành phố. Hội luôn quan tâm công tác đoàn kết, tập hợp văn nghệ sĩ, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối đổi mới của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò và trách nhiệm công dân của văn nghệ sĩ đối với sự nghiệp văn học, nghệ thuật; tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Khi mới thành lập (*năm 1987*), Hội chỉ có vài chục văn nghệ sĩ; đến nay, Hội đã xây dựng được một đội ngũ văn nghệ sĩ hùng hậu; gồm 273 hội viên, sinh hoạt tại 11 chi hội chuyên ngành và các chi hội địa phương, thành lập 04 câu lạc bộ trực thuộc, (gồm Sáng tác Trẻ, Nhiếp ảnh Đà Lạt, Thư pháp và Sân khấu - Điện ảnh) với 62 hội viên.

<sup>1</sup> Số trí thức khoa học và công nghệ là hội viên của Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật năm 2008: 11.000 người

Trong 10 năm, Hội đã tổ chức 71 trại sáng tác, thực tế sáng tác trong và ngoài tỉnh, thu hút 1.420 lượt hội viên tham dự, sáng tác hơn 4.000 tác phẩm (văn, thơ, nhạc, họa, nhiếp ảnh...); khích lệ hội viên hoàn thành các tác phẩm văn học, nghệ thuật, tạo điều kiện cho các văn nghệ sĩ thâm nhập thực tế, trau dồi kiến thức, am hiểu cuộc sống, sinh hoạt, lao động của nhân dân các dân tộc, từ đó sáng tạo những tác phẩm có giá trị phản ánh chân thực và sinh động đời sống xã hội.

### *2.3.3. Hội Khuyến học*

Trong 10 năm qua, Hội Khuyến học tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng, củng cố tổ chức hội phát triển mạnh mẽ, rộng khắp ở các địa phương, cơ sở. Toàn tỉnh, đã xây dựng được 147.198 gia đình học tập (tăng 99.854 so với năm 2012), 267 dòng họ học tập (tăng 163 so với năm 2012); có 1.032 cộng đồng học tập, 675 đơn vị học tập (trường học) và có hàng trăm thôn, khu phố, cơ quan, trường học, xã, phường đạt chuẩn là đơn vị khuyến học. Các hoạt động của hội đã góp phần khơi dậy truyền thống hiếu học của tỉnh; các phong trào này thực sự trở thành hạt nhân của cuộc vận động xây dựng xã hội học tập, xây dựng gia đình văn hoá, xoá đói giảm nghèo, tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân có cơ hội tham gia học tập.

Việc xây dựng và phát triển quỹ khuyến học, khuyến tài ở các cấp hội rất đa dạng, phong phú đạt kết quả tích cực, góp phần động viên các cháu học sinh vượt khó, học giỏi vươn lên; đặc biệt đã phần nào chia sẻ bớt khó khăn cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được cấp sách đến trường, mang lại sự công bằng trong học tập, thúc đẩy truyền thống hiếu học của tỉnh. Bên cạnh đó, hoạt động của các cấp hội ngày càng hiệu quả, hỗ trợ tích cực vào việc giáo dục học tập của các em học sinh trong nhà trường, góp phần vào kết quả thi học sinh giỏi quốc gia, thi trung học phổ thông quốc gia, đại học, cao đẳng của tỉnh. Nhiều gia đình nhờ sự giúp đỡ của hội mà đảm bảo được việc học cho con, cháu; nhiều học sinh nhờ sự giúp đỡ của quỹ hội mà thành tài; với chức năng khuyến học, khuyến tài, các cấp hội khuyến học trong toàn tỉnh cũng đã tạo ra một sân chơi bổ ích nhằm phát hiện, khuyến khích tài năng mọi lứa tuổi, đặc biệt là tài năng trẻ nhằm bổ sung cho tỉnh một nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương, đất nước.

### ***2.4. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức***

Các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể luôn xác định đội ngũ trí thức chính là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Chính vì vậy, những năm qua, các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể đã quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để trí thức của tỉnh được phát huy năng lực, cống hiến tài năng, trí tuệ cho sự nghiệp phát triển chung của tỉnh.

Trong quản lý, sử dụng trí thức, các cấp uỷ đảng, chính quyền đã có nhiều phương thức lãnh đạo, quản lý phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy năng lực bản thân. Hoạt động đối thoại giữa trí thức và người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền đã cởi mở, dân chủ hơn. Thông qua các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các vấn đề quan trọng của tỉnh được đưa ra thảo luận để tranh thủ ý kiến của các trí thức cốt cán, đầu ngành trước khi ra quyết định. Đồng thời, tranh thủ sự đóng góp của đông đảo lực lượng trí thức đang công tác tại các cơ quan, ban, ngành của tỉnh đối với sự phát triển của địa phương; hình thành cơ chế tăng cường vai trò tư vấn, phản biện và giám định xã hội của đội ngũ trí thức trong việc hoạch định, đề ra những chủ trương về phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh ngày càng thể hiện rõ vai trò cầu nối tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh, sự gắn bó chặt chẽ giữa Đảng, Nhà nước với đội ngũ trí thức, thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh.

### **3. Kết quả phát triển và đóng góp của đội ngũ trí thức**

#### **3.1. Kết quả phát triển đội ngũ trí thức**

Trong thời gian qua, đội ngũ trí thức Lâm Đồng gia tăng cả về số lượng<sup>2</sup> và chất lượng<sup>3</sup> đã có những bước phát triển và đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước cũng như địa phương. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật đã trở thành tổ chức giữ vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết và động viên đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tham gia tích cực giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và tính tích cực xã hội đối với các hội viên, tạo dựng môi trường tốt để đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

Tích cực tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chính quyền những vấn đề lớn về chủ trương, đường lối, chính sách; chủ động đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, góp phần củng cố các luận cứ khoa học đối với những chương trình, đề án, dự án lớn trước khi cấp có thẩm quyền quyết định. Có nhiều đóng góp trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ cho các tầng lớp nhân dân, góp phần xã hội hoá công tác giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng thiết thực, phát triển khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khoẻ, nâng cao đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, xoá đói, giảm nghèo; là lực lượng quan trọng thúc đẩy phong trào nhân dân sáng tạo, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống cũng như trong việc tổ chức các giải thưởng, hội

<sup>2</sup> Số lượng trí thức toàn tỉnh năm 2018 khoảng 57.300 người

<sup>3</sup> Tỷ lệ người có trình độ sau đại học trên số người có trình độ đại học năm 2018 đạt 6,2% cao hơn mục tiêu đề ra đến năm 2020 là từ 4,5 - 5%

thi sáng tạo khoa học và công nghệ; đã chú trọng việc tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp về khoa học và công nghệ.

### ***3.2. Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trí thức***

Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức hội quần chúng; chỉ đạo Đảng đoàn và Ban Thường vụ Liên hiệp Hội phát triển tổ chức theo hướng tập trung vào các tổ chức là cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu của các cơ quan Trung ương và địa phương đóng trên địa bàn để tập hợp đội ngũ trí thức phục vụ cho các hoạt động chuyên môn và các nhiệm vụ chính trị của Liên hiệp Hội được giao.

Để tập hợp rộng rãi đội ngũ trí thức trong điều kiện ở địa phương không thể thành lập được các hội chuyên ngành như ở Trung ương, Ban Chấp hành Liên hiệp Hội đã tiến hành kết nạp các tổ chức hội viên tập thể làm thành viên. Hướng ứng chủ trương này, các cơ quan tập trung đông cán bộ khoa học - kỹ thuật đã lần lượt xin gia nhập tổ chức Liên hiệp Hội. Bên cạnh đó, Liên hiệp Hội đã thành lập được một số Câu lạc bộ để tập hợp đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật ở một số huyện, thành phố để thực hiện phổ biến kiến thức khoa học.

#### ***3.2.1. Hoạt động chính trị - xã hội***

Việc phát hành các báo cáo, tạp chí và tổ chức câu lạc bộ thời sự khoa học của Liên hiệp Hội đã có tác dụng tốt trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, định hướng dư luận, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng về khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, đặc biệt với lực lượng trí thức khoa học - công nghệ phát huy khả năng trí tuệ thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tỉnh uỷ, thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh; tập hợp ý kiến đóng góp xây dựng chương trình thực hiện các nghị quyết của Đảng, liên hệ vận dụng trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ. Là thành viên của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên hiệp Hội đã tích cực tham gia các hoạt động chung của Mặt trận Tổ quốc, nhất là việc tham gia các chương trình giám sát phản biện, các phong trào quyên góp ủng hộ quỹ Trường Sa, giảm nghèo, xoá nhà tạm...; chủ động tham mưu và phối hợp tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành một số cơ chế chính sách nhằm tôn vinh các tập thể và cá nhân các nhà khoa học đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh thông qua việc xét tặng giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh, tổ chức các hoạt động sáng tạo kỹ thuật qua các hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng hàng năm của tỉnh.

### 3.2.2. Hoạt động phổ biến kiến thức khoa học - kỹ thuật

Liên hiệp Hội đã xây dựng và phát hành nhiều tài liệu, kỷ yếu như: Kỷ niệm 20 năm thành lập và phát triển Liên hiệp Hội; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xuất bản định kỳ Tập san khoa học và công nghệ tuyên truyền phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, những thành tựu nổi bật trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; xuất bản định kỳ kỷ yếu Sáng tạo kỹ thuật Lâm Đồng nhằm tôn vinh những tác giả cũng như tuyên truyền những giải pháp sáng kiến tiêu biểu mang lại hiệu quả kinh tế cao, khuyến khích học sinh, sinh viên, các tầng lớp nhân dân chú trọng việc nghiên cứu khoa học, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo trong học tập, trong lao động sản xuất. Biên soạn nhiều tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức phục vụ các lớp tập huấn tại địa phương...; thành lập trang web để đăng tải những tin tức nổi bật về chính trị, kinh tế - xã hội, những tiến bộ khoa học công nghệ được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống, kế hoạch triển khai thực hiện và kết quả hội thi sáng tạo kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, giải thưởng khoa học và công nghệ của tỉnh...

Liên hiệp Hội đã chủ trì thực hiện các đề tài khoa học cấp tỉnh “Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Lâm Đồng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, tuyên truyền, phổ biến cho hội viên, cho đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa những kiến thức mới, những kỹ năng mới trong công tác, trong phát triển kinh tế, đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; tổ chức nhiều lớp tập huấn về nâng cao năng lực định hướng nghề nghiệp cho nữ đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao nhận thức về giới và sức khỏe sinh sản vị thành niên trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

Hội Khoa học - Kỹ thuật, Câu lạc bộ khoa học - kỹ thuật của các huyện, thành phố đã phối hợp với Trung tâm khuyến nông, Hội chăn nuôi thú y và Chi cục bảo vệ thực vật tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, phù hợp với địa phương, áp dụng các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp cho cây trồng, xây dựng các vùng an toàn dịch cho gia súc, gia cầm; các hội thành viên kết hợp với Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng cùng với việc sử dụng mạng lưới tuyên truyền từ tỉnh đến các huyện và cơ sở để thực hiện tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học - kỹ thuật rộng rãi trong nhân dân.

### 3.2.3. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 5501/UBND-VX, ngày 17/10/2014 giao cho Liên hiệp Hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số



14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Liên hiệp Hội đã tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, đồng thời triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đạt hiệu quả. Liên hiệp Hội và các tổ chức thành viên thường xuyên cử các chuyên gia, các nhà khoa học có uy tín tham gia các hội đồng khoa học, hội đồng tuyển chọn các chương trình, dự án khoa học công nghệ hàng năm của tỉnh. Phản biện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản đến năm 2020 tầm nhìn 2030; Quy hoạch phát triển hệ thống kinh doanh khí hoá lỏng trên địa bàn tỉnh đến 2020.

Tích cực tham gia xây dựng chính sách pháp luật của Trung ương, địa phương, tham gia các Hội đồng tư vấn, giám sát và phản biện xã hội các chủ trương, chính sách của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh với tư cách là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh như: Quy định về quản lý sử dụng nhà ở; quản lý đất trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; góp ý dự thảo báo cáo chính trị Đại hội VII của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Luật cán bộ công chức, Luật báo chí, Luật sử dụng năng lượng nguyên tử, Luật khoa học công nghệ, Luật đất đai sửa đổi, Luật hình sự...; thực hiện phản biện cho các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học. Sự tham gia phản biện của các thành viên Liên hiệp Hội giúp cho việc đánh giá khách quan, đảm bảo chất lượng, hạn chế những sai sót; việc đánh giá nghiệm thu các chương trình nghiên cứu được triển khai hàng năm.

#### *3.2.4. Một số hoạt động nổi bật của các Hội thành viên*

Hội Luật gia tỉnh đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản pháp luật khác trình Quốc hội thông qua. Ngoài ra Hội còn tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và người già yếu neo đơn, người tàn tật; tiến hành hoà giải tại cơ sở nhằm góp phần giải quyết những mâu thuẫn, xích mích nhỏ trong đời sống hàng ngày của nhân dân. Nội dung tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hoà giải tập trung vào các lĩnh vực pháp luật như luật đất đai, luật hôn nhân gia đình, luật giao thông đường bộ.

Hội kế hoạch hoá gia đình đã thường xuyên tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục sức khoẻ sinh sản vị thành niên, thanh thiếu niên cho các đối tượng là học sinh, sinh viên và đoàn viên thanh niên...; Hội còn chú trọng phát triển tổ chức Hội, nâng cao năng lực cho cán bộ Hội thông qua việc tập huấn về kiến thức chăm sóc sức khoẻ sinh sản và kế hoạch hoá gia đình, tập huấn nâng cao kỹ năng tuyên truyền.

Hội Y, Dược và Hội Đông y hàng năm đều tổ chức tuyên truyền, giáo dục sức khoẻ bằng y học cổ truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện tốt 12 điều y đức và những quy định về chế độ giao tiếp trong khám - chữa bệnh

cho nhân dân. Tiến hành xét duyệt các cá nhân đủ điều kiện để hành nghề y - được tư nhân.

Hội Dược liệu Lâm Đồng đã thường xuyên có chương trình tuyên truyền phổ biến kiến thức về cây dược liệu trên báo, Bản tin sức khoẻ Lâm Đồng và Tạp chí Cây thuốc quý... Các Hội viên của Hội đã tích cực tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về trồng và phát triển cây dược liệu quý tại Lâm Đồng.

Trung tâm nghiên cứu khoai tây, rau và hoa Đà Lạt đã tạo điều kiện giúp đỡ các thành viên trong hội tổ chức nghiên cứu các đề tài dự án lai tạo một số giống khoai tây, giống rau ôn đới (cà rốt, dâu tây), giống hoa có chất lượng cao phục vụ chế biến công nghiệp và xuất khẩu.

### ***3.3. Đóng góp của đội ngũ trí thức trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển kinh tế - xã hội***

Trong những năm qua, đội ngũ trí thức của tỉnh và của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh là lực lượng chủ chốt, đi đầu trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội... Nhìn một cách tổng thể, đội ngũ trí thức Lâm Đồng đã có những bước phát triển và đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước cũng như địa phương. Sự đóng góp được thể hiện cụ thể trên các mặt chủ yếu sau đây:

Bộ phận trí thức là cán bộ, công chức, viên chức gia tăng về số lượng và chất lượng<sup>4</sup>; cán bộ, công chức, viên chức làm lãnh đạo, quản lý đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và khả năng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước. Đa số các quyết sách lớn của tỉnh đã phát huy tác dụng tốt, giải quyết được căn bản những vấn đề thực tiễn của đời sống xã hội.

Trí thức làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lực lượng trí thức đã có những đóng góp quan trọng. Trong đó có nhiều trí thức làm việc trong các doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh, một số người đã từng bước khắc phục khó khăn, cải tiến quy trình, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm, khẳng định thương hiệu; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đóng góp không nhỏ cho ngân sách Nhà nước. Trong lĩnh vực nông nghiệp, đội ngũ trí thức đã thực hiện tốt công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và nhân rộng các mô hình mới về giống cây trồng, vật nuôi, phương thức canh tác tiên bộ. Người dân đã ý thức được tầm quan trọng của khoa học công nghệ, biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mạnh

<sup>4</sup> Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh năm 2018 có 32.000 người tăng 27,73% so với năm 2008: 25.052 người. Trong đó người có trình độ thạc sỹ 744 người tăng 115,6%, người có trình độ đại học 15.174 tăng 94,93% so với năm 2008

dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả của các sản phẩm.

Trí thức ở lĩnh vực giáo dục đào tạo<sup>5</sup> và y tế<sup>6</sup> gia tăng cả số lượng và chất lượng đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khoẻ nhân dân, để lại dấu ấn đậm nét về vai trò của trí thức trong đời sống xã hội, bước đầu đặt nền móng căn bản cho sự phát triển giáo dục, y tế của địa phương.

Văn học, nghệ thuật tỉnh cũng đạt được những thành quả rất đáng trân trọng; kịp thời phản ánh cuộc sống lao động sản xuất, học tập và chiến đấu của các tầng lớp nhân dân. Nhiều tác phẩm văn học, âm nhạc, mỹ thuật, nhiếp ảnh... đã tập trung khai thác các đề tài về lịch sử, chiến tranh cách mạng, sự nghiệp đổi mới, những vấn đề thời sự của đất nước, địa phương; khẳng định những nhân tố tích cực, đấu tranh phê phán tiêu cực, lạc hậu, sự suy thoái về đạo đức, lối sống và nhân cách, hướng người đọc vươn tới cái chân, thiện, mỹ. Công tác sưu tầm, bảo tồn, phát huy di sản văn hoá, nghệ thuật được đẩy mạnh. Phong trào quần chúng sáng tác văn học, nghệ thuật phát triển khá mạnh, làm cho đời sống văn hoá, tinh thần trong xã hội ngày càng phong phú, đa dạng hơn.

Đội ngũ trí thức là người đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp tích cực cho sự ổn định, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng và của tỉnh nói chung. Hầu hết trí thức là người đồng bào dân tộc thiểu số có phẩm chất chính trị tốt, nhiệt tình công tác, gắn bó với nhân dân; tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, năng lực công tác; phát huy tốt vai trò của người trí thức tại đơn vị, địa phương và là hạt nhân tập hợp sức mạnh khối đoàn kết các dân tộc trong việc tổ chức thực hiện đưa đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

Trong những năm qua, tỉnh Lâm Đồng đã duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao nhờ khai thác tốt thế mạnh, tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch, dịch vụ. Năm 2017: tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,16%, cao hơn mức bình quân chung của cả nước; GRDP bình quân đầu người đạt 54,2 triệu đồng; ngành nông nghiệp của tỉnh có bước phát triển vượt bậc và toàn diện, giá trị thu hoạch/1ha đạt 158 triệu đồng; diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm gần 20% và trên 30% giá trị thu nhập của ngành nông nghiệp; riêng đối với rau, giá trị thu hoạch đạt 450 - 500 triệu đồng/ha; hoa đạt trên 800 - 1,2 tỷ đồng/ha; tỉnh có 72 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí về nông thôn mới, 01 huyện đạt huyện nông thôn mới; phấn đấu đến năm 2020, Lâm Đồng trở thành tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; lĩnh vực du lịch - dịch vụ của tỉnh có bước phát triển

<sup>5</sup> Năm 2018, Ngành Giáo dục và đào tạo có 24.000 người tăng 32,6% số với năm 2008. Trong đó có 7 tiến sỹ, 519 thạc sỹ, đại học 11.063

<sup>6</sup> Năm 2018, Ngành Y tế có 4.402 người tăng 47,63% so với năm 2008. Trong đó có 5 tiến sỹ, 36 thạc sỹ, 46 chuyên khoa II, 267 chuyên khoa I, 4 dược sỹ chuyên khoa I, 69 sau đại học, 1.725 đại học, cao đẳng

tốt, chất lượng du lịch ngày càng tăng; các danh lam thắng cảnh được đầu tư chỉnh trang, dịch vụ ngày càng phong phú; văn hóa và thái độ ứng xử của người dân địa phương thân thiện, mến khách đã để lại những ấn tượng tốt đẹp cho du khách trong và ngoài nước; tỉnh Lâm Đồng đón trên 5,9 triệu lượt khách. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội phát triển, an sinh xã hội được chăm lo; đặc biệt công tác giảm nghèo của tỉnh đạt được kết quả tốt; đến nay, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn 3,91%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số còn 11,56%. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm ổn định.

## **II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN**

### **1. Hạn chế**

#### ***1.1. Hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết***

Một số cấp uỷ, chính quyền các cấp chưa quán triệt đầy đủ, sâu sắc những quan điểm và nội dung cơ bản nêu trong Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, nên chưa kịp thời xây dựng chương trình hành động thiết thực, cụ thể và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chưa xây dựng được các giải pháp đồng bộ để xây dựng, củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ trí thức; chưa xác định được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; từ đó, công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo, khảo sát việc thực hiện Nghị quyết chưa được thường xuyên, sâu sát và kịp thời; chưa tạo nên sự phối hợp đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể.

Nhận thức về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức ở một số cấp uỷ, chính quyền, nhất là ở cơ sở tuy có chuyển biến nhưng chưa thật sự đầy đủ và sâu sắc. Một số cấp uỷ còn lúng túng trong việc đề ra kế hoạch hoặc chương trình hành động để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; nội dung lãnh đạo, chỉ đạo còn chung chung, chưa hướng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Việc vận dụng quan điểm, tư tưởng của Đảng để triển khai các nhiệm vụ và giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống liên quan tới đội ngũ trí thức chưa được một số ngành, lĩnh vực quan tâm đúng mức.

Trí thức có trình độ cao chủ yếu làm việc trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, giáo dục, y tế (*trên 85%*) hoặc công tác quản lý, ít tham gia trực tiếp vào các nhiệm vụ khoa học; thiếu cán bộ đầu ngành, chuyên gia giỏi trong nhiều lĩnh vực như nông nghiệp, xây dựng, kinh tế, môi trường...; đội ngũ trí thức chưa bảo đảm tính kế thừa và chuyển tiếp giữa các thế hệ; chưa ngang tầm với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá; môi trường làm việc của trí thức còn một số bất cập, chưa phát huy năng lực sáng tạo trong các hoạt động; việc tập hợp và phát huy về tiềm năng của đội ngũ trí thức trong các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đạt hiệu quả chưa cao.

## ***1.2. Hạn chế trong phát triển và đóng góp của đội ngũ trí thức***

Chưa có những giải pháp, cách làm năng động, thiết thực để tập hợp và phát huy khả năng của đội ngũ trí thức tham gia giải quyết những vấn đề có tính đột phá phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, công tác xã hội hoá các hoạt động khoa học và công nghệ còn nhiều lúng túng.

Số lượng các giải pháp sáng tạo kỹ thuật hàng năm, các tác phẩm văn học - nghệ thuật có chất lượng cao còn ít; hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội được coi là một trong những nhiệm vụ chủ yếu có tính đặc trưng của đội ngũ trí thức chưa được phát huy đúng mức; việc tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định các chủ trương, chính sách, các dự án phát triển kinh tế - xã hội của đội ngũ trí thức còn hạn chế. Bản thân trí thức cũng như các tổ chức Hội của trí thức chưa tích cực chủ động đề xuất đề đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; năng lực sáng tạo, khả năng tư vấn, phản biện và giám định xã hội trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng được so với yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh.

Đội ngũ trí thức của tỉnh phân bố không đồng đều giữa các ngành, thành phần kinh tế, giữa các địa phương trong tỉnh; phần lớn trí thức làm việc trong các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Nhà nước quản lý, còn trong các cơ sở sản xuất - kinh doanh số lượng còn hạn chế; hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh thiếu cán bộ đầu ngành có trình độ và năng lực chuyên môn giỏi, thiếu khả năng tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án phát triển có tính đột phá phục vụ các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Năng lực tư duy sáng tạo và khả năng nghiên cứu khoa học trên một số lĩnh vực nhất là lĩnh vực công nghệ thông tin, cải cách hành chính, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, xây dựng nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; một số trí thức bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, còn thụ động trước sự biến động của cuộc sống, hăng hụi về kiến thức và năng lực thực tiễn, thiếu kiến thức sâu về nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ hiện đại, trình độ ngoại ngữ, khả năng nắm bắt thông tin trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế còn nhiều hạn chế.

## **2. Nguyên nhân của những hạn chế**

### ***2.1. Nguyên nhân khách quan***

Lâm Đồng là một tỉnh miền núi, điều kiện địa lý, giao thông đi lại còn khó khăn, sự phát triển về kinh tế - xã hội còn chậm, trình độ dân trí so với mặt bằng chung cả nước còn ở mức thấp vì vậy đã ảnh hưởng đến việc tập hợp và phát huy đội ngũ trí thức.

Môi trường hoạt động tuy có nhiều cải thiện, tuy nhiên vẫn chưa thể phát huy hết năng lực sáng tạo của trí thức. Một bộ phận trí thức còn chịu ảnh hưởng bởi các mặt hạn chế, mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế trong giai đoạn kinh tế đang chuyển đổi nên đã thiếu trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các cấp đối với trí thức khoa học công nghệ vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển của sự nghiệp khoa học và công nghệ đối với công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn.

Một số chính sách chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ chưa đủ mạnh để thực sự thu hút đội ngũ trí thức có trình độ cao về địa phương làm việc; các chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương chưa kích thích mạnh mẽ năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức.

Một số cấp uỷ đảng, chính quyền và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí và sự cống hiến của đội ngũ trí thức vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chưa thật sự tin tưởng, mạnh dạn giao việc, khuyến khích các trí thức trẻ làm việc, sáng tạo, nghiên cứu khoa học. Các chính sách về tiền lương, chế độ hỗ trợ đào tạo chậm được đổi mới, do đó, chưa có tác dụng khuyến khích sự nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức nói chung và trí thức nói riêng, nhất là các chuyên gia giỏi; đời sống của một số trí thức còn gặp nhiều khó khăn...

Một bộ phận trí thức chưa thực sự tâm huyết với nghề, ít đầu tư thời gian cho việc học tập, nghiên cứu nên còn chậm tiếp thu, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào công tác chuyên môn; việc đầu tư cơ sở vật chất, tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy trí tuệ, năng lực còn khó khăn.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Qua 10 năm, triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy, đội ngũ trí thức Lâm Đồng đã có những bước phát triển và đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước cũng như địa phương. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Lâm Đồng đã trở thành tổ chức giữ vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết và động viên trí thức khoa học và công nghệ, tham gia tích cực giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và tính tích cực xã hội đối với các hội viên, tạo dựng môi trường tốt để đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

Đội ngũ trí thức trong toàn tỉnh đã tích cực tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền những vấn đề lớn về chủ trương, chính sách cũng như chủ động đẩy

mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, góp phần củng cố các luận cứ khoa học đối với những chương trình, đề án, dự án lớn của địa phương trước khi cấp có thẩm quyền quyết định. Có nhiều đóng góp trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ cho các tầng lớp nhân dân, góp phần xã hội hóa công tác giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng thiết thực, phát triển khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, giảm nghèo; là lực lượng quan trọng thúc đẩy phong trào nhân dân sáng tạo, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống cũng như trong việc tổ chức các giải thưởng, hội thi sáng tạo khoa học và công nghệ; đã chú trọng việc tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp về khoa học và công nghệ.

Tuy nhiên, số lượng các giải pháp sáng tạo kỹ thuật hàng năm, các tác phẩm văn học - nghệ thuật có chất lượng cao còn ít. Việc thực hiện các đề tài, dự án khoa học - công nghệ chỉ mới tập trung ở một bộ phận rất nhỏ cán bộ khoa học của tỉnh tham gia tuyển chọn, nghiên cứu; hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội chưa được phát huy đúng mức. Một số cấp uỷ đảng và chính quyền địa phương chưa có những định hướng tổng thể về xây dựng và phát huy vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức; chưa có những giải pháp mạnh mẽ để tập hợp, thu hút và phát huy tiềm năng đội ngũ trí thức trên địa bàn; một số chủ trương chính sách đã đề ra đối với đội ngũ trí thức thời gian qua chưa phù hợp; môi trường làm việc của đội ngũ trí thức còn nhiều bất cập; việc tập hợp, phát huy và khai thác về tiềm năng của đội ngũ trí thức trong các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn để phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đạt hiệu quả chưa cao.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

##### **1. Bối cảnh và yêu cầu đối với đội ngũ trí thức**

- Lâm Đồng là một tỉnh miền núi thuộc Nam Tây Nguyên có diện tích tự nhiên 9.764,79 km<sup>2</sup>, dân số gần 1,3 triệu người với 43 dân tộc sinh sống; có 12 đơn vị hành chính gồm 2 thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và 10 huyện. Với vị trí chiến lược quan trọng, nằm ở hành lang nối Tây Nguyên với các tỉnh ven biển Nam Trung bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Lâm Đồng có nhiều cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực của tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn (2 trường đại học, 6 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp chuyên nghiệp và trên 50 cơ sở đào tạo nghề, 3 viện nghiên cứu khoa học); trong đó, có 2 đơn vị đào tạo sư phạm là Trường Đại học Đà Lạt và Trường Cao đẳng sư phạm Đà Lạt.

- Trong giai đoạn hội nhập và phát triển hiện nay đang đặt ra cho trí thức cơ hội và thách thức mới:

+ Đội ngũ trí thức phải ý thức sâu sắc được vai trò, vị trí của mình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phải nâng tầm trí tuệ theo kịp xu thế của xã

hội hiện đại; chủ động nghiên cứu, tiếp thu các thành tựu, kỹ thuật mới, phát huy ý thức tự lực, tìm tòi để có nhiều sáng kiến mới có giá trị áp dụng vào sản xuất, kinh doanh và thực tiễn đời sống; đoàn kết, hăng hái thi đua yêu nước góp phần xây dựng đưa Lâm Đồng tiếp tục phát triển nhanh và bền vững.

+ Tiếp tục đổi mới tư duy, đổi mới hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, sáng tác văn học - nghệ thuật phải gắn với việc phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và yêu cầu sản xuất, đời sống của nhân dân. Chú trọng nghiên cứu các lĩnh vực mới, có khả năng tạo sự đột phá phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nghiên cứu các cơ chế, chính sách, giải pháp cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các ngành kinh tế, các mô hình tổ chức gắn kết giữa sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ và quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng thương hiệu cho sản phẩm...

+ Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh cần đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động, phải thật sự là cầu nối giữa đội ngũ trí thức với lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương; là tổ chức tập hợp sức mạnh và trí tuệ của đội ngũ trí thức để tiến hành các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, phản biện, giám định xã hội; tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh những vấn đề lớn trong quá trình xây dựng chủ trương, chính sách phát triển địa phương; phản biện, giám định các chương trình, dự án, đề án lớn về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo... để cung cấp các luận cứ khoa học, nâng cao chất lượng các đề án trước khi cấp có thẩm quyền quyết định.

## **2. Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) và Chương trình hành động 66-CTr/TU của Tỉnh uỷ trong hệ thống chính trị. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác trí thức là nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng, tập hợp và phát huy mọi khả năng đóng góp của đội ngũ trí thức cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế của địa phương; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành những chính sách phù hợp nhằm tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng, củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh; đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hoá, huy động nhiều nguồn lực để đào tạo trí thức và hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng tạo nghệ thuật; chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức đồng đều ở các ngành, lĩnh vực; phát huy mạnh mẽ sự đóng góp của đội ngũ trí thức cho sự phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

- Đổi mới hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, sáng tác văn học, nghệ thuật theo hướng gắn chặt với yêu cầu đòi hỏi thực tế cuộc sống ở địa phương và theo nhiệm vụ đặt ra của các cấp lãnh đạo, quản lý và các cơ sở sản



xuất kinh doanh. Đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật phải có trọng tâm, trọng điểm; tập trung nghiên cứu những lĩnh vực mới có khả năng đột phá đối với phát triển kinh tế- xã hội; tập trung nghiên cứu áp dụng các giải pháp hữu hiệu cho công tác cải cách hành chính ở các cấp ủy, chính quyền.

- Cùng cố, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các thiết chế khoa học và công nghệ, giáo dục, y tế, văn hoá, văn học, nghệ thuật..., tạo lập môi trường hoạt động hấp dẫn, thiết thực để liên kết, phát huy tối đa và toàn diện khả năng sáng tạo của đội ngũ trí thức; kích thích sự tham gia của lực lượng trí thức trẻ, đội ngũ kế cận.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho sự ngành khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hoá để thu hút các nhà khoa học, các chuyên gia trong nước và quốc tế đến làm việc tại địa phương.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với sử dụng đội ngũ trí thức; tập trung đào tạo sau đại học, chuyên gia trong các lĩnh vực, có cơ cấu hợp lý, đảm bảo mỗi lĩnh vực đều có chuyên gia đầu ngành. Chú trọng đào tạo các chuyên gia các lĩnh vực trọng điểm, các lĩnh vực theo yêu cầu cấp bách như: luật pháp quốc tế, các ngành công nghệ cao, kinh tế, xã hội học để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh. Áp dụng nhiều hình thức đào tạo như liên kết các trường đại học để đào tạo tại chỗ, đào tạo trong và ngoài nước, tự đào tạo, đào tạo lại.

- Nâng cao hiệu quả quản lý đối với đội ngũ trí thức; khuyến khích đội ngũ trí thức tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn, nghiệp vụ, không ngừng phấn đấu hoàn thiện về mọi mặt. Tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức hội trí thức trong việc tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức nghiên cứu khoa học và sáng tạo nghệ thuật. vr

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Tuyên giáo TW, VPTW (Hà Nội, T78) (b/c),
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU, XD3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**